

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày 20 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Phụng, bà Phan Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Nhật Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:**
Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 26/01/1993; nơi sinh: thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: Tổ E, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trịnh Thúy H; vợ: Lê Thị C; con: 01 người con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Kim L1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

3. Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị Nhu M, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

6. Ông Đặng Minh H2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

7. Ông Nguyễn Hồng T2 (T3), sinh năm 1994; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang (Đang chấp hành án tại Trại giam K1 – Cục C2 Bộ C3), (vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Triệu Thị Ngọc T4, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/9/2020, nhận được tin báo của người dân tại khu vực ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang có nhiều người chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, nên Công an huyện C, tỉnh An Giang đến kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an, nhiều người bỏ chạy, Công an kịp thời bắt giữ các đối tượng gồm: Hồ Thị T5, Đỗ Thanh P, Lê Thị Ú, Võ Thị Đ, Trần Thị Bé H3, Huỳnh Văn L, Nguyễn Thanh T, Hồ Thị G1, Lê Thị Kiều O, Trần Thanh N1, Nguyễn Thị Diễm C1, Nguyễn Bảo Q, Trương Thanh T6, Nguyễn Thị V, Phạm G2, Lê Ngọc M1, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị N2, Đỗ Thị H1, Trần Kim L1. Sau đó, Dương Văn K đến Cơ quan điều tra trình diện, khai nhận tham gia đặt cược tài xỉu vào ngày 13/9/2020, khi Công an đến vây bắt đã chạy thoát.

Quá trình điều tra, xác định: Do biết khu vực ấp L, xã L có điểm lắc tài xỉu được thua bằng tiền, nên khoảng 09 giờ ngày 13/9/2020, Phạm G2 đi xe honda đồ của người lạ từ thị trấn C đến điểm đánh bạc để chơi. Khi đến, G2 thấy Lê Thị Kiều O (bạn của G2) đứng trong sòng tài xỉu và khoảng 20 người đang chơi lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, do người nam (không biết họ tên, địa chỉ) làm cái. Sau đó, người này nghỉ làm cái, thì có người đàn ông khoảng 60 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) lấy bộ lắc tài xỉu hỏi có ai làm cái thì G2 lấy bộ lắc tài xỉu làm cái lắc cho nhiều người tham gia đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, mỗi ván tổng số tiền bên tài và xỉu từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. G2 làm cái lắc đến khoảng 11 giờ 30 phút thì nghỉ, thua hết 400.000 đồng, đến O làm cái lắc tài xỉu. Trong thời gian làm cái lắc, G2 đưa tiền bảo và tiền xâu khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng cho người đàn ông trước đưa bộ lắc tài xỉu cho G2. Do quen biết O, nên G2 không đặt cược, mà đợi cái lắc tiếp theo đặt cược. O làm cái lắc cho Hồ Thị T5, Đỗ Thanh P, Lê Thị Ú, Võ Thị Đ, Trần Thị Bé H3, Huỳnh Văn L, Nguyễn Thanh T, Hồ Thị G1, Trần Thanh N1, Nguyễn Thị Diễm C1, Nguyễn Bảo Q, Trương Thanh T6, Nguyễn Thị V, Dương Văn K, Lê Ngọc M1, tham gia đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang. Riêng, Trần Kim L1, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị N2, Đỗ Thị H1 không tham gia đặt cược.

Qua làm việc, T khai: tham gia đặt cược 06 ván, mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Trên chiếu bạc 600.000 đồng, 01 chén sành, 03 hột xiu ngẫu. Thu giữ của Nguyễn Thanh T 2.485.000 đồng, Trần Thanh N1 1.600.000 đồng, Đỗ Thanh P 1.420.000 đồng, Nguyễn Bảo Q 55.000 đồng, Lê Thị Ú 10.000 đồng, Lê Ngọc M1 550.000 đồng, Hồ Thị T5 1.710.000 đồng, Lê Thị Kiều O 2.630.000 đồng, Nguyễn Thị V 1.000.000 đồng, Trần Thị Bé H3 300.000 đồng, Nguyễn Thị Diễm C1 10.000 đồng, Trương Thanh T6 1.035.000 đồng, Phạm G2 1.650.000 đồng, sử dụng đánh bạc. Ngoài ra, thu giữ của L1 2.915.000 đồng, H1 3.700.000 đồng, N2 300.000 đồng, Nguyễn Thị G 1.730.000 đồng, không sử dụng đánh bạc. Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Cáo trạng số: 44/CT-VKSTT ngày 05 tháng 5 năm 2025, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, truy tố Nguyễn Thanh T, về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Kim L1, Nguyễn Thị G, Đỗ Thị H1, Nguyễn N, Nguyễn Thị Nhu M, Đặng Minh H2, Nguyễn Hùng T7 (T3) và người làm chứng: Triệu Thị Ngọc T4 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 06 đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã xử lý xong, đề nghị không xem xét.

Đối với: Nguyễn Thị Diễm C1, Võ Thị Đ1, Trần Thị Bé H3, Trần Thanh N1, Nguyễn Thanh T, Lê Thị Kiều O, Hồ Thị T5, Huỳnh Văn L, Đỗ Thanh P, Hồ Thị G1, Lê Thị Ú, Dương Văn K, Lê Ngọc M1, Phạm G2 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố để điều tra xử lý. Riêng, Nguyễn Bảo Q, Trương Thanh T6 và Nguyễn Thị V đã chết, nên không khởi tố. Trong đó, Nguyễn Thị Diễm C1, Võ Thị Đ1, Trần Thị Bé H3, Lê Thị Kiều O, Hồ Thị T5, Huỳnh Văn L, Đỗ Thanh P, Hồ Thị G1, Lê Thị Ú, Dương Văn K, Lê Ngọc M1, Phạm G2 đã bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử xong; Trần Thanh N1 bỏ trốn, bị truy nã, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị Kim L1, Nguyễn Thị G, Đỗ Thị H1, Nguyễn N, Nguyễn Thị Nhu M, Đặng Minh H2, Nguyễn Hùng T7; người làm chứng: Thảo vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người liên quan, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào lúc 13 giờ 00 phút, ngày 13/9/2020, tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, các bị cáo Nguyễn Thanh T đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 15.055.000 đồng (trong đó: bị cáo Nguyễn Thanh T tham gia đặt cược 06 ván, khi bị bắt quả tang tạm giữ số tiền trên người bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 2.485.000 đồng), nên thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm với mục đích nhằm ăn thua, sát phạt lẫn nhau, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương, làm quần chúng nhân dân bất bình. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, HĐXX cần phải có hình phạt

ng nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tính chất của vụ án thì thấy, sau khi Cơ quan điều tra khởi tố vụ án cho bị cáo tại ngoại thì bị cáo bỏ trốn, Cơ quan phải ban hành Quyết định truy nã đối với bị cáo, điều đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật; hơn nữa hiện tại trên địa bàn huyện C các tội phạm về đánh bạc có chiều hướng gia tăng, nên lần phạm tội này HĐXX cần xử buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được HĐXX chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo đang làm thuê lái xe, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Trần Thanh N1 bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã truy nã, HĐXX thống nhất khi bắt được sẽ xử lý sau.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề cập.

[6]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (bảy) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 21/01/2025.

2. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS huyện Chợ Mới;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Chi cục THADS Chợ Mới (01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại Tạm giam – Khu vực Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ